

Họ và tên học sinh : Số báo danh :

Mã đề 129

Câu 1. Tại sao gọi là “Trật tự 2 cực Ianta” trên thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai ?

- A. Tại Ianta, Mĩ- Xô tiến hành các cuộc đàm phán về hợp tác quân sự, kinh tế.
- B. Tại Ianta, Mĩ- Xô phân chia khu vực ảnh hưởng và đại diện cho hai phe.
- C. Mĩ- Xô cầm đầu hai phe gây chiến với nhau với điểm xuất phát tại Ianta.
- D. Mĩ- Xô phân chia khu vực ảnh hưởng trên thế giới với ranh giới tại Ianta

Câu 2. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, những quốc gia giành được độc lập sớm nhất ở châu Phi là:

- A. Ai Cập và Libi .
- B. Ai Cập và Tuynidi.
- C. Ai Cập và Angiêri.
- D. Ai Cập và Ma rốc.

Câu 3. Trật tự thế giới mới hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai có đặc điểm là

- A. Thiết lập trên cơ sở các nước thắng trận hợp tác để cùng nhau phát triển
- B. Thiết lập trên cơ sở các nước thắng trận thống trị với các nước châu Á.
- C. Có sự đối đầu giữa hai phe xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa.
- D. Hoàn toàn do chủ nghĩa tư bản thao túng và áp đặt quyền thống trị.

Câu 4. Nội dung KHÔNG PHẢI thành công của Mĩ trong chính sách đối ngoại từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai

- A. Góp phần Làm sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.
- B. Thực hiện nhiều chiến lược qua các đời Tổng thống.
- C. Cùng với LiênXô, tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- D. Lập được nhiều khối quân sự ở khắp các châu lục.

Câu 5. Sự kiện khởi đầu cho chính sách chống Liên Xô, gây nên cuộc “Chiến tranh lạnh” sau Chiến tranh thế giới hai là

- A. Chiến lược “Cam kết và mở rộng”.
- B. Sự ra đời của “Kế hoạch Mácsan”.
- C. Sự ra đời của “Học thuyết Truman”.
- D. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.

Câu 6. Điểm giống nhau giữa Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương(NATO) và Tổ chức Hiệp ước Vácsava là gì?

- A. Điều là tổ chức liên minh về quân sự.
- B. Điều là liên minh của các nước tư bản.
- C. Điều tuyên bố giải thể vào năm 1991.
- D. Điều có chung mục đích hoạt động.

Câu 7. Từ thập kỉ 60 của thế kỉ XX trở đi, ở châu Á xuất hiện 4 “con rồng kinh tế”, đó là

- A. Hàn Quốc, Đài Loan, Xingapo, Ma Cao.
- B. Hàn Quốc, Đài Loan, Xingapo, Thái Lan.
- C. Hàn Quốc, Đài Loan, Xingapo, Malaixia.
- D. Hàn Quốc, Đài Loan, Xingapo, Hồng Công.

Câu 8. Địa điểm diễn ra hội nghị thành lập Liên Hợp Quốc vào năm 1945 là

- A. Oasinhton. B. Xan Phranxixcô. C. New York. D. Bôxtôn.

Câu 9. Biến đổi lớn nhất của các nước Đông Nam Á từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay là

- A. Tổ chức ASEAN ra đời (1967) đến nay có 10 nước tham gia.
- B. Đông Nam Á là khu vực phát triển năng động nhất thế giới
- C. Đạt nhiều thành tựu về kinh tế nhất là Xingapo trở thành NIC.
- D. Tất cả các nước ở khu vực Đông Nam Á đều được độc lập.

- Câu 10. Năm nước sáng lập ra Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vào năm 1967 tại Băng-cốc là**
- Malaixia, Indônêxia, Mianma, Thái Lan, Xingapo.
 - Thái Lan, Xingapo, Malaixia, Indônêxia, Philippin.
 - Thái Lan, Xingapo, Malaixia, Indônêxia, Brunây.
 - Malaixia, Philippin, Mianma, Thái Lan, Xingapo.
- Câu 11. Hai sự kiện trong năm 1956 và có ý nghĩa quan trọng trong chính sách đối ngoại của Nhật?**
- Công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam và Trung Quốc.
 - Bình thường hóa quan hệ với Liên Xô và gia nhập Liên hợp quốc.
 - Thiết lập quan hệ ngoại giao với ASEAN và Liên minh châu Âu(EU)
 - Công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Mỹ và Cộng đồng châu Âu
- Câu 12. Nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học – công nghệ sau Chiến tranh thế giới thứ hai:**
- Pháp.
 - Anh.
 - Mỹ.
 - Nhật
- Câu 13. Năm 1947, thực dân Anh chia Ấn Độ thành hai quốc gia(Ấn Độ và Pakixtan) dựa trên cơ sở**
- Trên cơ sở kinh tế nông nghiệp- công nghiệp
 - Trên cơ sở tôn giáo(Ấn Độ giáo và Hồi giáo)
 - Trên cơ sở lãnh thổ miền Trung, Đông- Tây
 - Trên cơ sở văn hóa Hindu giáo và Hồi giáo
- Câu 14. Một trong những điểm mới trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản từ năm 1973 - 1991 so với từ năm 1952 - 1973 là**
- Bình thường hóa quan hệ ngoại giao mọi mặt với Liên Xô.
 - Tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á và ASEAN.
 - Liên minh chặt chẽ với Mỹ để chống phe xã hội chủ nghĩa
 - Kéo dài thời hạn vô điều kiện Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật.
- Câu 15. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc đẩy lên mạnh mẽ ở**
- Châu Á, châu Phi và khu vực Trung Đông.
 - Châu Á, châu Phi và khu vực Caribê.
 - Châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ Latinh.
 - Châu Phi và châu Á- Thái Bình Dương.
- Câu 16. Nguyên nhân khách quan nào đã giúp kinh tế các nước Tây Âu phục hồi sau Chiến tranh thế giới thứ hai ?**
- Được đền bù chiến phí từ các nước phát xít bại trận (Đức, Ý)
 - Nhận viện trợ kinh tế của Mỹ thông qua “kế hoạch Mác-san”.
 - Tinh thần lao động tự lực của nhân dân các nước ở Tây Âu.
 - Sự giúp đỡ về kinh tế vô điều kiện của Liên Xô cho Tây Âu.
- Câu 17. Các nước đang phát triển khi tham gia xu thế toàn cầu hóa chịu tác động tiêu cực nào?**
- Nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc.
 - Thu hút được vốn đầu tư nước ngoài
 - Mở rộng thị trường quốc tế.
 - Tham gia vào các quan hệ quốc tế.
- Câu 18. Từ công cuộc cải cách mở cửa Trung Quốc, Việt Nam có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước hiện nay:**
- Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, tiến hành cải cách và mở cửa.
 - Chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường tự do.
 - Chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường tư bản.
 - Chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường nước ngoài.
- Câu 19. Năm 2000, ai trở thành Tổng thống của Liên bang Nga?**
- Méc-vê-đép
 - Goóc-bachốp ;
 - V. Putin;
 - En- xin;
- Câu 20. Hãy cho biết tình hình kinh tế Mỹ trong thời gian 20 năm sau Chiến tranh thế giới thứ hai.**
- Kinh tế Mỹ bước vào giai đoạn phát triển về mọi mặt.
 - Kinh tế Mỹ bước vào giai đoạn suy thoái, khủng hoảng.
 - Mỹ trở thành trung tâm kinh tế- tài chính lớn nhất thế giới.
 - Bị kinh tế Nhật Bản và Tây Âu cạnh tranh quyết liệt.

Câu 21. Nội dung nào trong công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam có điểm tương đồng so với cuộc cải cách –

mở cửa ở Trung Quốc?

- A. Kiên trì con đường độc lập, tự chủ, phát triển hòa bình.
- B. Coi đổi mới về chính trị- xã hội là trung tâm.
- C. Mở rộng quan hệ hợp tác với các nước phương Tây.
- C. Xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.

Câu 22. Vì sao trật tự “hai cực” Liên Xô sụp đổ?

- A. Một “cực” Liên Xô đã tan rã, hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới không tồn tại.
- B. Liên Xô và Mỹ quá tốn kém do chạy đua vũ trang trong “Chiến tranh lạnh”
- C. Nền kinh tế, chính trị Liên Xô ngày càng lâm vào tình trạng trì trệ, khủng hoảng
- D. Do sự vươn lên mạnh mẽ về kinh tế của Nhật Bản và các nước Tây Âu.

Câu 23. Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ

- A. Điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định.
- C. Tầng lớp trung gian đóng vai trò nòng cốt.
- B. Lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.
- C. Điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định.

Câu 24. “Kế hoạch Mácsan” (6/1947) của Mỹ còn có tên gọi khác là

- A. “Kế hoạch phục hưng châu Âu”.
- B. “Kế hoạch khôi phục châu Âu”.
- C. “Kế hoạch phát triển châu Âu”.
- D. “Kế hoạch tái thiết châu Âu”.

Câu 25. Đặc điểm nổi bật của phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập ở Mỹ Latinh sau năm 1945 là

- A. Đấu tranh chống chế độ độc tài với các hình thức phong phú.
- B. Chống lại chế độ độc tài thân Mỹ, thoát khỏi “sân sau” của Mỹ.
- C. Đấu tranh nghị trường để thành lập những chính phủ tiến bộ
- D. Dựa vào sự ủng hộ, giúp đỡ của Liên Xô để đấu tranh với Mỹ.

Câu 26. Trong lĩnh vực khoa học – kĩ thuật của Liên Xô, năm 1949 đã diễn ra sự kiện nào ?

- A. Phóng tàu vũ trụ đưa nhà du hành lên vũ trụ.
- B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo của trái đất.
- C. Chế tạo thành công bom nguyên tử (bom A)
- D. Chế tạo thành công máy bay phản lực.

Câu 27. Chiến lược toàn cầu của Mỹ với 3 mục tiêu chủ yếu, theo em mục tiêu nào có ảnh hưởng trực

tiếp đến Việt Nam?

- A. Đàn áp phong trào công nhân và cộng sản quốc tế.
- B. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới
- C. Ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội.
- D. Không chế các nước lệ thuộc vào Mỹ về quân sự.

Câu 28. Từ năm 1950- 1973, kinh tế các nước Tây Âu phát triển nhanh nhờ vào yếu tố nào nhất:

- A. Tận dụng tốt các cơ hội bên ngoài như nguồn viện trợ của Mỹ, hợp tác
- B. Vai trò của nhà nước trong việc quản lí, điều tiết, thúc đẩy nền kinh tế.
- C. Có môi trường chính trị thuận lợi như không xảy ra các cuộc chiến tranh
- D. Áp dụng những thành tựu khoa học- kĩ thuật hiện đại để tăng năng suất.

Câu 29. Mối lo ngại lớn nhất của Mỹ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử, phá vỡ thế độc quyền vũ khí hạt nhân của Mỹ.
- B. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới, trải dài từ Đông Âu đến phía đông châu Á.
- C. Nhật, Tây Âu trở thành hai trung tâm kinh tế- tài chính lớn thế giới cạnh tranh với Mỹ
- D. Nội chiến Quốc- Cộng kết thúc và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời năm 1949.

Câu 30. Từ năm 1960- 1973, nền kinh tế Nhật thường được gọi là giai đoạn phát triển

- A. Phát triển “Đại nhảy vọt”.
- B. Phát triển “Phi mã”.
- C. Phát triển “Nhất thế giới”.
- D. Phát triển “Thần kì”.

Câu 31. Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Mỹ từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000 là gì?

- A. Bị các nước tư bản khác cạnh tranh gay gắt và không ổn định.
- B. Phát triển nhanh và luôn giữ vững địa vị đứng đầu thế giới.
- C. Phát triển nhanh nhưng không ổn định lâu dài và suy thoái.
- D. Phát triển nhanh nhưng không giữ vững vị trí đứng đầu thế giới.

Câu 32. Ngày 1- 10- 1949 tại Trung Quốc đã xảy ra sự kiện chính trị là

- A. Chế độ phong kiến , thực dân chấm dứt tại Trung Quốc.
- B. Tưởng Giới Thạch bị thua chạy ra đảo Đài Loan.
- C. Trung Quốc tuyên bố đi lên chủ nghĩa xã hội.
- D. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được thành lập.

Câu 33. Sau Chiến tranh thế giới hai, Liên Xô phải đẩy mạnh khôi phục kinh tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội vì

- A. Chạy đua vũ trang với Mỹ nhằm duy trì trật tự thế giới “Hai cực Ianta”
- B. Khắc phục hậu quả chiến tranh và xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa.
- C. Muốn cạnh tranh vị thế “siêu cường” với nước Mỹ trên thế giới
- D. Vượt qua thế bao vây, cấm vận của Mỹ và đồng minh của Mỹ ở châu Âu

Câu 34. Bài học rút ra từ sự thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đối với phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á là gì?

- A. Chớp thời cơ phát lệnh khởi nghĩa trên toàn quốc
- B. Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào thực tiễn
- C. Có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản ở mỗi quốc gia
- D. Có quá trình chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng, chớp thời cơ.

Câu 35. Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học- công nghệ sau Chiến tranh thế giới thứ hai

- A. Mọi phát minh kỹ thuật đều bắt nguồn từ sản xuất.
- B. Sự bùng nổ các lĩnh vực khoa học - công nghệ.
- C. Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp
- D. Kỹ thuật trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp

Câu 36. Từ sự phát triển khoa học kỹ thuật hiện đại, Việt Nam cần làm gì để đáp ứng thời đại văn minh trí tuệ ?

- A. Mua bằng phát minh sáng chế.
- B. Cải cách sâu rộng nền kinh tế.
- C. Đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật cao.
- D. Xây dựng nguồn nhân lực có kỹ thuật.

----- **HẾT** -----

Phần đáp án câu trắc nghiệm: Tổng câu trắc nghiệm: 36.

Mã đề Câu	129	120	121	122
1	B	A	D	C
2	A	A	A	B
3	C	A	A	A
4	C	D	B	B
5	C	B	A	B
6	A	C	B	C
7	D	A	A	B
8	B	A	A	B
9	D	C	C	C
10	B	B	D	D
11	B	A	A	D
12	C	A	D	C
13	B	C	B	A
14	B	B	A	B
15	C	A	B	C
16	B	D	D	C
17	A	C	D	C
18	A	B	A	D
19	C	B	B	B
20	C	A	D	B
21	C	C	A	B
22	A	C	A	D
23	C	A	C	A
24	A	C	C	C
25	B	C	D	C
26	C	A	D	C
27	C	A	B	C
28	B	B	D	C
29	B	D	B	A
30	D	A	D	A
31	B	B	C	A
32	D	D	C	B
33	B	A	C	B
34	D	D	B	A
35	C	C	C	A
36	C	B	A	D

PHÊ DUYỆT CỦA BGH NHÀ TRƯỜNG

Krông Pắc, ngày 24 tháng 10 năm 2023
Tổ trưởng/ Nhóm trưởng môn Sử

